

Số: **3000** /QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày **21** tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA) tỉnh Trà Vinh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 1201/QĐ-TTg ngày 06 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA) của tỉnh Trà Vinh.

Điều 2. Giao Sở Công Thương là cơ quan thường trực, chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch này, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (b/c);
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Như Điều 4;
- BLĐ VP.UBND tỉnh;
- Các Phòng NC;
- Lưu: VT, KT. 03

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Trung Hoàng

Nguyễn Trung Hoàng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và
Liên minh châu Âu (EVFTA) tỉnh Trà Vinh**

*(Kèm theo Quyết định số 3000 /QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2020
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Thực hiện Quyết định số 1201/QĐ-TTg ngày 06 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA), Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU, ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Mục tiêu

- Các sở, ban, ngành tỉnh nắm rõ và triển khai các nhiệm vụ cần thiết để thực hiện Hiệp định EVFTA hiệu quả.

- Hỗ trợ các cơ quan, doanh nghiệp và người dân trong tỉnh nắm được nội dung Hiệp định EVFTA và cách thức thực thi cam kết của Hiệp định trong từng lĩnh vực một cách đúng đắn và nhất quán thông qua kế hoạch thực hiện rõ ràng, hiệu quả và có tính kết nối với các cơ quan, tổ chức liên quan, đặc biệt là cơ quan báo chí và truyền thông.

- Vận dụng và phát huy hiệu quả các cơ hội đến từ Hiệp định, hạn chế tối đa các thách thức để tối ưu hóa lợi ích mà Hiệp định EVFTA mang lại cho doanh nghiệp và người dân trong tỉnh.

2. Đối tượng

Tập trung vào các nhóm đối tượng sau: Các sở, ban, ngành tỉnh và các cơ quan liên quan trên địa bàn tỉnh; doanh nghiệp trong tỉnh; cơ quan truyền hình, báo chí, truyền thông, đội ngũ phóng viên và biên tập viên thuộc các cơ quan truyền hình, báo chí trong tỉnh; cán bộ quản lý nhà nước thuộc các sở, ban, ngành tỉnh; nhà nghiên cứu, cán bộ làm công tác giảng dạy về hội nhập kinh tế quốc tế thuộc trường đại học, cao đẳng trong tỉnh.

3. Phạm vi

Tất cả các hoạt động của Kế hoạch này sẽ được tập trung triển khai trên phạm vi toàn tỉnh.

4. Lộ trình thực hiện

a) *Giai đoạn 1 (năm 2020)*

- Tập trung hoàn tất các công việc liên quan đến việc ban hành các văn bản cần thiết để thực hiện Hiệp định EVFTA trên địa bàn tỉnh.

- Quán triệt về sự cần thiết và lợi ích của việc thực hiện Hiệp định trong toàn bộ các sở, ban, ngành và cơ quan liên quan trên địa bàn tỉnh; các cơ quan phải xây dựng Kế hoạch riêng của ngành mình trong việc triển khai thực hiện Hiệp định EVFTA.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền có hệ thống, bài bản về Hiệp định EVFTA ở các cấp độ khác nhau, đặc biệt lưu ý các nội dung có tính chuyên sâu, mang tính cấp thiết với các cơ quan quản lý, doanh nghiệp và người dân, hạn chế các hoạt động tuyên truyền khái quát chung chung.

b) Giai đoạn 2 (năm 2021 - 2025)

- Tiếp tục triển khai thực hiện việc sửa đổi, ban hành các văn bản để thực hiện Hiệp định EVFTA.

- Tiếp tục thực hiện việc tập huấn, đào tạo các cán bộ làm việc tại các sở, ban, ngành và các cơ quan có liên quan, các doanh nghiệp về Hiệp định EVFTA, có cơ chế đánh giá hiệu quả của việc tập huấn, đào tạo.

- Xây dựng các chương trình hỗ trợ nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp ở các ngành hàng trong tỉnh, tập trung vào các lĩnh vực tỉnh có thế mạnh.

- Kiểm tra, giám sát việc quán triệt về Hiệp định EVFTA ở các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan liên quan trong tỉnh.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định EVFTA và thị trường của các nước EU

- Tăng cường phổ biến Hiệp định EVFTA cho các đối tượng có liên quan, đặc biệt là các đối tượng có thể chịu tác động như nông dân, ngư dân, cơ quan quản lý cấp tỉnh và địa phương, hiệp hội ngành nghề, hợp tác xã, cộng đồng doanh nghiệp thông qua các phương tiện truyền thông, trang thông tin điện tử, in ấn các ấn phẩm, tài liệu, các chương trình phát thanh và truyền hình, các lớp tập huấn, hội thảo nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về nội dung cam kết cũng như các công việc cần triển khai để thực thi hiệu quả Hiệp định EVFTA.

- Thiết lập đầu mối thông tin về Hiệp định EVFTA tại Sở Công Thương để cung cấp thông tin các vấn đề có liên quan đến Hiệp định.

- Đẩy mạnh công tác cung cấp thông tin, dự báo về các thị trường xuất nhập khẩu, thị trường trong nước của các cơ quan nhà nước có chức năng cung cấp thông tin về thương mại đầu tư để các doanh nghiệp Việt Nam có thể kịp thời nắm bắt các thông tin, yêu cầu về kỹ thuật, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa của các nước EU.

- Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia cùng các đoàn lãnh đạo đi xúc tiến, tìm hiểu thị trường, quảng bá sản phẩm tại các nước EU; thường xuyên thông báo đến các doanh nghiệp trong tỉnh về thông tin các hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước nhằm giúp doanh nghiệp tìm kiếm đối tác, mở rộng thị trường.

- Chỉ đạo, định hướng công tác thông tin tuyên truyền cho các cơ quan báo chí để bảo đảm thực hiện các mục tiêu tuyên truyền đã đặt ra thông qua việc cung cấp tài liệu tuyên truyền về Hiệp định EVFTA.

- Phối hợp tuyên truyền và xuất bản các ấn phẩm, tài liệu giới thiệu và nghiên cứu về Hiệp định EVFTA và việc tham gia của Việt Nam.

2. Công tác xây dựng pháp luật, thể chế

- Tổ chức thực hiện rà soát, kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật do địa phương ban hành có nội dung liên quan đến Hiệp định EVFTA. Qua đó, kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với Hiệp định EVFTA; nâng cao năng lực thực thi pháp luật trực tiếp liên quan đến Hiệp định EVFTA, thường xuyên theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh; thực hiện tốt công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

- Đảm bảo việc thực hiện cơ chế tham vấn, lấy ý kiến các đối tượng có liên quan trong quá trình xây dựng chính sách, pháp luật.

3. Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực

- Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa thời kỳ 2011 - 2020, định hướng đến năm 2030.

- Xây dựng các chương trình hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành hàng, doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ, nông dân, phù hợp với cam kết quốc tế; đồng thời, chuẩn bị những giải pháp ứng phó, hỗ trợ đối với những ngành hàng, mặt hàng chịu tác động lớn, trực tiếp từ việc thực thi Hiệp định EVFTA; hỗ trợ doanh nghiệp trong tỉnh tham gia vào mạng lưới sản xuất, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu; kịp thời nắm bắt, giải quyết những khó khăn, vướng mắc của cộng đồng doanh nghiệp nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học và công nghệ trong sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất lao động tại doanh nghiệp và các ngành sản xuất.

- Tập trung cơ cấu lại công nghiệp, tạo nền tảng cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa; đẩy nhanh quá trình cơ cấu lại nông nghiệp và kinh tế nông thôn theo mô hình sản xuất tiên tiến, ứng dụng khoa học và công nghệ, an toàn, thân thiện với môi trường.

- Tăng cường các biện pháp, cơ chế khuyến khích, định hướng các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài kết nối với doanh nghiệp nội địa, góp phần vào việc hình thành và phát triển chuỗi cung ứng.

- Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là trong các ngành kỹ thuật - công nghệ, luật, tài chính,...

4. Chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp

- Triển khai thực hiện các chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp; thực hiện Bộ luật Lao động sửa đổi năm 2019 và các văn bản liên quan về điều chỉnh các quan hệ lao động, tiêu chuẩn lao động phù hợp với các tiêu chuẩn, cam kết, công ước quốc tế mà Việt Nam tham gia.

- Tiếp tục nâng cao năng lực cho cán bộ, cơ quan quản lý nhà nước về lao động; hỗ trợ thúc đẩy các hoạt động đối thoại, thương lượng tại doanh nghiệp, các thiết chế hòa giải, trọng tài lao động.

5. Thực hiện chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững

- Xây dựng và ban hành đồng bộ các chính sách xã hội, bao gồm chính sách hỗ trợ về tài chính, dạy nghề để chuyển đổi nghề nghiệp; cung cấp các dịch vụ tư vấn việc làm,... để giúp người lao động bị mất việc làm do các doanh nghiệp không đứng vững được trong quá trình cạnh tranh.

- Đánh giá những tác động của Hiệp định EVFTA đến vấn đề lao động, việc làm, xã hội,... đề xuất các giải pháp để có thể thực hiện hiệu quả Hiệp định EVFTA.

- Xây dựng các chương trình, dự án kêu gọi tài trợ phi chính phủ nước ngoài trong các lĩnh vực như đào tạo nghề, bảo vệ môi trường, phát triển bền vững,...

- Đẩy mạnh việc triển khai các biện pháp chống lại các hành vi đánh bắt hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) và thương mại động thực vật hoang dã bị khai thác trái phép.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn tài trợ và các nguồn tài chính hợp pháp khác.

- Các Sở, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch, hàng năm gửi Sở Tài chính để thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phân bổ trong dự toán của đơn vị theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Công Thương là cơ quan đầu mối trong triển khai thực hiện và theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ trước ngày 05 tháng 12 hàng năm hoặc đột xuất tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch này để báo cáo Bộ Công Thương và Thủ tướng Chính phủ về tình hình thực hiện và kiến nghị các biện pháp cần thiết, bảo đảm việc thực hiện được hiệu quả và đồng bộ.

2. Thủ trưởng các Sở, ngành tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan.

a) Căn cứ các nội dung và nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này, các Sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan được giao chủ trì thực hiện, xây dựng Kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện đảm bảo đúng tiến độ và đạt yêu cầu (theo Phụ lục đính kèm).

b) Thường xuyên kiểm tra, giám sát chặt chẽ và định kỳ 6 tháng, năm hoặc đột xuất báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần điều chỉnh, bổ sung nội dung Kế hoạch này, các đơn vị phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Phụ lục

(Kèm theo Quyết định số **3000** /QĐ-UBND ngày **21** tháng 8 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)



TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
I.	Giai đoạn 1: Năm 2020			
1	Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định và thị trường của các nước tham gia Hiệp định EVFTA			
1.1	Xác định nhu cầu tuyên truyền và phổ biến thông tin về EVFTA để phối hợp với Cơ quan đầu mối là Bộ Công Thương tổ chức các hội thảo, khóa tập huấn chuyên sâu về Hiệp định EVFTA cho các cơ quan quản lý, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành tỉnh, địa phương, đơn vị liên quan, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh	Quý III-IV/2020
1.2	Xây dựng hoặc nâng cấp trang thông tin điện tử về FTA để kết nối với Cổng thông tin FTA của Bộ Công Thương	Sở Công Thương	Sở, ban, ngành tỉnh, địa phương, đơn vị liên quan	Quý III-IV/2020
1.3	Chỉ đạo tuyên truyền và xuất bản các ấn phẩm, tài liệu giới thiệu và nghiên cứu về EVFTA và việc tham gia của Việt Nam, định hướng dư luận xã hội tiếp cận tích cực với những thay đổi khi tham gia EVFTA	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Công Thương	Sở, ban, ngành tỉnh, địa phương, đơn vị liên quan	Quý III-IV/2020
1.4	Xây dựng chuyên mục, nội dung truyền truyền, phổ biến về EVFTA trên Báo Trà Vinh, Đài Phát thanh - Truyền hình Trà Vinh, truyền thanh địa phương	Đài PT-TH Trà Vinh; Báo TV; UBND các huyện, thị xã, TP	Sở, ban, ngành tỉnh, địa phương, đơn vị liên quan	Quý III-IV/2020
1.5	Thiết lập đầu mối thông tin về EVFTA	Sở Công Thương	Sở, ban, ngành tỉnh, địa phương, đơn vị liên quan	Quý III/2020
1.6	Cung cấp thông tin, dự báo về các thị trường xuất nhập khẩu,	Sở Công Thương	Sở, ban, ngành tỉnh, địa phương,	Quý III-IV/2020

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	thị trường trong nước của các cơ quan nhà nước có chức năng cung cấp thông tin về thương mại đầu tư để các doanh nghiệp Việt Nam có thể kịp thời nắm bắt các thông tin, yêu cầu về kỹ thuật, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa của các nước EU		đơn vị liên quan	
1.7	Thường xuyên thông báo đến các doanh nghiệp trong tỉnh về thông tin các hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước nhằm giúp doanh nghiệp tìm kiếm đối tác, mở rộng thị trường	Sở Công Thương	Sở, ban, ngành tỉnh, địa phương, đơn vị liên quan	Quý III-IV/2020
2	Công tác xây dựng pháp luật, thể chế			
	Rà soát, kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật do địa phương ban hành, có nội dung liên quan đến EVFTA. Qua đó, kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với Hiệp định EVFTA	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành tỉnh, địa phương, đơn vị liên quan	Quý III-IV/2020
II	Giai đoạn 2: Năm 2021 - 2025			
1	Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định và thị trường của các nước tham gia Hiệp định EVFTA			
1.1	Tăng cường tuyên truyền, phổ biến về Hiệp định EVFTA cho các đối tượng có liên quan, nhất là người sản xuất và doanh nghiệp, cơ quan quản lý cấp tỉnh và địa phương, thông qua các phương tiện truyền thông, trang thông tin điện tử,...	Sở Công Thương, Báo Trà Vinh, Đài Phát thanh - Truyền hình Trà Vinh	Sở, ban, ngành tỉnh, địa phương, đơn vị liên quan, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh	Năm 2021-2025
1.2	Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia cùng các đoàn lãnh đạo đi xúc	Sở Công Thương	Sở, ban, ngành tỉnh, địa phương,	Năm 2021-

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	tiến, tìm hiểu thị trường, quảng bá sản phẩm tại các nước EU		đơn vị liên quan, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh	2025
1.3	Tiếp tục cung cấp thông tin, dự báo về các thị trường xuất nhập khẩu, thị trường trong nước của các cơ quan nhà nước có chức năng cung cấp thông tin về thương mại đầu tư để các doanh nghiệp Việt Nam có thể kịp thời nắm bắt các thông tin, yêu cầu về kỹ thuật, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa của các nước EU	Sở Công Thương	Sở, ban ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2021-2025
1.4	Thường xuyên thông báo đến các doanh nghiệp trong tỉnh về thông tin các hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước nhằm giúp doanh nghiệp tìm kiếm đối tác, mở rộng thị trường	Sở Công Thương	Sở, ban ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2021-2025
1.5	Chỉ đạo, định hướng công tác thông tin tuyên truyền cho các cơ quan báo chí để bảo đảm thực hiện các mục tiêu tuyên truyền đã đặt ra thông qua việc cung cấp tài liệu tuyên truyền về Hiệp định EVFTA	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành tỉnh, địa phương, đơn vị liên quan, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh	Năm 2021-2025
1.6	Tiếp tục phối hợp tuyên truyền và xuất bản các ấn phẩm, tài liệu giới thiệu và nghiên cứu về EVFTA và việc tham gia của Việt Nam, định hướng dư luận xã hội tiếp cận tích cực với những thay đổi khi tham gia EVFTA	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Công Thương	Sở, ban, ngành tỉnh, địa phương, đơn vị liên quan, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh	Năm 2021-2025
2	Công tác xây dựng pháp luật, thể chế			
2.1	Tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành tỉnh, địa phương,	Năm 2021-

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới cho phù hợp với quy định của EVFTA. Nâng cao năng lực thực thi pháp luật trực tiếp liên quan đến Hiệp định EVFTA, thường xuyên theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh; thực hiện tốt công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp		đơn vị liên quan	2025
2.2	Đảm bảo việc thực hiện cơ chế tham vấn, lấy ý kiến các đối tượng có liên quan trong quá trình xây dựng chính sách, pháp luật	Sở, ban, ngành tỉnh, địa phương xây dựng chính sách	Sở Tư pháp và các đơn vị có liên quan	Năm 2021-2025
3	Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực			
3.1	Tổ chức các khóa đào tạo dạy nghề nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp, người dân trong tỉnh	Sở Lao động - Thương binh và XH	Sở, ban, ngành tỉnh, địa phương, đơn vị liên quan	Năm 2021-2025
3.2	Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa thời kỳ 2011 - 2020, định hướng đến năm 2030	Sở Công Thương	Sở, ban, ngành tỉnh, địa phương, đơn vị liên quan	Năm 2021-2025
3.3	Tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại; hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng kênh phân phối, mở rộng thị trường tiêu thụ trong và ngoài nước	Sở Công Thương	Sở, ban, ngành tỉnh, địa phương, đơn vị liên quan	Năm 2021-2025
3.4	Tập trung hỗ trợ ứng dụng khoa học, công nghệ, sản xuất sản phẩm có giá trị gia tăng cao, giá trị xuất khẩu lớn, có lợi thế cạnh tranh, sử dụng công nghệ cao. Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, phát	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành tỉnh, địa phương, đơn vị liên quan	Năm 2021-2025

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	triển thêm nhiều sản phẩm đạt Thương hiệu Quốc gia			
3.5	Tăng cường tổ chức các hoạt động gặp gỡ, tiếp xúc các doanh nghiệp, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện cho doanh nghiệp duy trì và phát triển sản xuất kinh doanh	BQL Khu kinh tế, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương	Sở, ban, ngành tỉnh, địa phương, đơn vị liên quan	Năm 2021-2025
3.6	Tổ chức các lớp tập huấn về nghiệp vụ đối ngoại, kiến thức đối ngoại, hội nhập kinh tế quốc tế, ngoại ngữ, giao tiếp quốc tế, các hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam đã ký kết,... hàng năm cho công chức làm công tác đối ngoại nhằm cập nhật bối cảnh, tình hình khu vực và thế giới, nâng tầm kiến thức để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao	Sở Nội vụ, Sở Công Thương	Sở, ban, ngành tỉnh, địa phương, đơn vị liên quan	Năm 2021-2025
3.7	Tăng cường các biện pháp, cơ chế khuyến khích, định hướng các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài kết nối với doanh nghiệp trong tỉnh, góp phần vào việc hình thành và phát triển chuỗi cung ứng	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở, ban, ngành tỉnh, địa phương, đơn vị liên quan	Năm 2021-2025
3.8	Xây dựng chương trình xúc tiến đầu tư, mời gọi đầu tư vào các lĩnh vực sản xuất, chế biến hàng xuất khẩu và các ngành công nghiệp hỗ trợ, tập trung vào các dự án thân thiện với môi trường, có công nghệ tiên tiến, tạo ra phương thức sản xuất kinh doanh mới mang lại giá trị gia tăng và có cam kết chuyển giao công nghệ trong quá trình thực hiện	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở, ban, ngành tỉnh, địa phương, đơn vị liên quan	Năm 2021-2025

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
3.9	Tổ chức lại sản xuất theo hướng chuỗi giá trị, phát triển các hình thức hợp tác, liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị, kết nối với hệ thống tiêu thụ ở cả trong nước và ngoài nước	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở, ban, ngành tỉnh, địa phương, đơn vị liên quan	Năm 2021-2025
3.10	Khuyến khích các doanh nghiệp tham gia nghiên cứu và chuyển giao khoa học công nghệ, ứng dụng công nghệ cao nhằm tạo đột phá về năng suất, chất lượng cây trồng, vật nuôi, nâng cao khả năng cạnh tranh, hiệu quả của ngành; đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở, ban, ngành tỉnh, địa phương, đơn vị liên quan	Năm 2021-2025
3.11	Đẩy mạnh việc triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP): Hướng dẫn, theo dõi triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn tỉnh; phối hợp tư vấn hoàn thiện hồ sơ sản phẩm OCOP, tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP theo Quyết định số 1048/QĐ-TTg ngày 21/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở, ban, ngành tỉnh, địa phương, đơn vị liên quan	Năm 2021-2025
3.12	Hướng dẫn các Trường Trung cấp thuộc Sở chú trọng đào tạo các ngành kỹ thuật - công nghệ có chất lượng cao đáp ứng nhu cầu thị trường lao động. Tổ chức các hoạt động định hướng nghề nghiệp, các hoạt động giao dịch việc làm, kết nối cung ứng nguồn lao động có chất lượng cao cho doanh nghiệp	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Sở, ban, ngành tỉnh, địa phương, đơn vị liên quan	Năm 2021-2025
3.13	Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị	Sở, ban,	Sở, ban, ngành	Năm

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	của doanh nghiệp để hướng dẫn hoặc đề xuất UBND tỉnh có biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp	ngành tỉnh, địa phương	tỉnh, địa phương, đơn vị liên quan	2021-2025
3.14	Tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Quyết định số 2098/QĐ-UBND ngày 24/4/2020 phê duyệt chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020 - 2025	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành tỉnh, địa phương, đơn vị liên quan	Năm 2021-2025
3.15	Nâng cao vai trò của Hiệp hội doanh nghiệp; thông qua Hiệp hội doanh nghiệp nắm bắt, giải quyết những khó khăn, vướng mắc của cộng đồng doanh nghiệp nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa	Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh	Sở, ban, ngành tỉnh, địa phương, đơn vị liên quan	Năm 2021-2025
4	Chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp			
4.1	Triển khai thực hiện các chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp; thực hiện Bộ luật Lao động sửa đổi năm 2019 và các văn bản liên quan về điều chỉnh các quan hệ lao động, tiêu chuẩn lao động phù hợp với các tiêu chuẩn, cam kết, công ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Sở, ban, ngành tỉnh, địa phương, đơn vị liên quan	Năm 2021-2025
4.2	Tiếp tục nâng cao năng lực cho cán bộ cơ quan quản lý nhà nước về lao động; hỗ trợ thúc đẩy các hoạt động đối thoại, thương lượng tại doanh nghiệp, các thiết chế hòa giải, trọng tài lao động	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Sở, ban, ngành tỉnh, địa phương, đơn vị liên quan	Năm 2021-2025

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
5	Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững			
5.1	Xây dựng và ban hành đồng bộ các chính sách xã hội, bao gồm chính sách hỗ trợ về tài chính, dạy nghề để chuyển đổi nghề nghiệp; cung cấp các dịch vụ tư vấn việc làm,... để giúp người lao động bị mất việc làm do các doanh nghiệp không đứng vững được trong quá trình cạnh tranh	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Sở, ban, ngành tỉnh, địa phương, đơn vị liên quan	Năm 2021-2025
5.2	Đánh giá những tác động của Hiệp định đến vấn đề lao động, việc làm, xã hội,... đề xuất các giải pháp để có thể thực hiện hiệu quả Hiệp định EVFTA	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Sở, ban, ngành tỉnh, địa phương, đơn vị liên quan	Năm 2021-2025
5.3	Xây dựng các chương trình, dự án kêu gọi tài trợ phi chính phủ nước ngoài trong các lĩnh vực như đào tạo nghề, bảo vệ môi trường, phát triển bền vững,...	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở, ban, ngành tỉnh, địa phương, đơn vị liên quan	Năm 2021-2025
5.4	Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai các biện pháp chống lại các hành vi đánh bắt hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) và thương mại động thực vật hoang dã bị khai thác trái phép	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở, ban, ngành tỉnh, địa phương, đơn vị liên quan	Năm 2021-2025